

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

Bản án số: 67/2018/HS-ST

Ngày: 29 /11/2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương

Các hội thẩm nhân dân: - Bà La Thị Thành; Nghề nghiệp: Giáo viên - Bà Lương Thị Tý; Nghề nghiệp: Cán bộ Hội liên hiệp phụ nữ huyện Than Uyên.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Thanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà: Ông Tòng Văn Thúc - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án Than huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2018/TLST- HS ngày 17 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2018/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Tòng Văn C (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 16 tháng 8 năm 2001

Nơi ĐKKHTTN: Bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Dân tộc: Thái; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 8/12 Con ông: Tòng Văn Thư; sinh năm 1979 (đã chết) Con bà: Hà Thị X; sinh năm 1981; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo chưa có vợ con; Bị cáo bị tạm giữ 18/7/2018, đến ngày 27/7/2018 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (vắng mặt).

- Người đại diện hợp pháp (Đại diện gia đình) của bị cáo đồng thời là người làm chứng: Ông Hà Văn P, sinh năm: 1967; trú tại: Bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, nghề nghiệp: Trồng trọt, là bác ruột của bị cáo (vắng mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Hữu H, bào chữa viên nhân dân công tác tại Mặt trận Tổ quốc huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (có mặt).

- Bị hại: Bà Hà Thị X, sinh năm 1981; trú tại: Bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 18/7/2018 Tòng Văn C cùng mẹ là Hà Thị X đi bẻ ngô, đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì mang ngô về đến nhà, sau đó mẹ của bị cáo đi tắm, khi đi tắm xong thì để quên cái ví tiền ở thành tường nhà tắm. Sau đó C vào đi tắm thì thấy mẹ (bà X) bỏ quên ví tiền, nên C đã nảy sinh ý định trộm cắp ví tiền, C để ý thấy mẹ mình đi sang nhà hàng xóm nên C đã lấy trộm ví tiền mang vào trong buồng ngủ lấy một tập tiền trong ví, tập tiền được buộc bằng dây nịt, trong ví vẫn còn tiền nhưng C không lấy hết và C giấu cái ví đó vào dưới đệm trên giường ngủ. Sau khi trộm cắp được số tiền đó C lấy xe mô tô đi về hướng thị trấn Than Uyên mục đích bắt xe khách đi Hà Nội và bắt xe đi Lạng Sơn và sang Trung Quốc làm thuê. C đi đến khu 10 thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên thì bị Cảnh sát giao thông bắt giữ do không đội mũ bảo hiểm, và không có giấy phép lái xe. Sau khi bị giữ xe, C đi bộ xuống bến xe khách huyện Than Uyên đặt vé xe về Hà Nội nhưng lúc đó xe chưa xuất bến nên C ra công chợ thị trấn Than Uyên, dùng tiền đã trộm cắp được mua 01 chiếc đồng hồ đeo tay trị giá 200.000 đồng, mua bánh mì hết 30.000 đồng. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày C đang chuẩn bị lên xe khách đi Hà Nội thì bị người nhà ông Hà Văn Phương và mẹ (bà X) phát hiện bắt giữ và đưa C đến Công an huyện Than Uyên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Công an huyện Than Uyên thu giữ số tiền 20.770.000 đồng do C trộm cắp của bà Hà Thị X.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ một chiếc ví mà C trộm cắp sau đó đã cất giấu cùng số tiền 1.558.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số: 338 ngày 28/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 22.328.000 đồng do C trộm cắp của bà Hà Thị X là tiền thật, do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Ngày 30/7/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại số tiền 22.328.000 đồng cùng chiếc ví cho bà Hà Thị X.

Tại bản cáo trạng số: 23/CT - VKS Ngày 28/6/2018 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Tòng Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 - Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Ngày 18/7/2018 Tòng Văn C đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Hà Thị X là mẹ đẻ của bị cáo một ví tiền, sau khi trộm cắp được ví tiền thì C đã tiêu xài 230.000 đồng và C ra bến xe huyện Than Uyên để bắt xe đi Hà Nội thì bị ông Hà Văn Phương và mẹ (bà X) phát hiện bắt giữ thu số tiền 20.770.000. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 điều 51 điều 90, 91, 101 - Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn C phạm tội "*Trộm cắp tài sản*". Xử phạt từ 06 tháng đến 09 tháng.

Căn cứ vào khoản 6 điều 91 - Bộ luật hình sự, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa ông Nguyễn Hữu Hòa bào chữa: Bị cáo là người chưa thành niên phạm tội, tại thời điểm phạm tội bị cáo mới có 16 tuổi 11 tháng 29 ngày, chưa phát triển đầy đủ về thể chất và tinh thần nên việc thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là bột phát nhất thời. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Tại phiên tòa người bị hại chị Hà Thị X là mẹ đẻ của bị cáo, Chị đã nhận lại tài sản số tiền 22.328.000 đồng, không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 230.000 đồng mà bị cáo trộm cắp đã tiêu sài cá nhân, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết. Về trách nhiệm hình sự chị X có đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung luận tội của Kiểm sát viên không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị cáo Tòng Văn C vắng mặt với lý do bị cáo bỏ trốn và việc truy nã không có kết quả. Căn cứ vào điểm a khoản 2 điều 290; điểm d khoản 2 điều 308 - Bộ luật tố tụng hình sự. HĐXX quyết định xét xử vắng mặt bị cáo.

[3] Ngày 24/9/2018 Tòa án nhân dân huyện Than Uyên đã mở phiên tòa xét xử, sau đó Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa lý do: Bị cáo vắng mặt không có lý do. Ngày 25/9/2018 Cơ quan điều tra công an huyện Than Uyên có biên bản xác minh và thông báo bị cáo không có mặt tại địa phương. HĐXX ra quyết định tạm đình chỉ vụ án ngày 25/9/2018 và có công văn đề nghị Cơ quan điều tra ra quyết định truy nã đối với bị cáo. Căn cứ vào biên bản xác minh và công văn của Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu ngày 19/11/2018 về việc truy nã bị cáo không có kết quả. Tòa án ban hành quyết định phục hồi vụ án số: 01/2018/HSST - QĐ ngày 19/11/2018 và thông báo mở lại

phiên tòa vào ngày 29/11/2018. Phiên tòa công khai các bút lục lấy lời khai của bị cáo, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị hại tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vì vậy có đủ cơ sở khẳng định như sau:

[4] Khoảng 17 giờ ngày 18/7/2018 Tòng Văn C đã trộm cắp ví tiền của bà Hà Thị X là mẹ đẻ của bị cáo. Sau đó C mở ví và trộm cắp một tập tiền là 20.770.000 đồng, số tiền còn lại trong ví C không lấy hết là 1.558.000 đồng. Trộm cắp được số tiền trên C lấy xe mô tô của gia đình đi lên thị trấn Than Uyên mục đích bắt xe khách đi Hà Nội, nhưng khi đi đến thị trấn Than Uyên C bị Công an giao thông giữ xe do vi phạm giao thông, sau đó C đi bộ ra công chợ thị trấn Than Uyên lấy tiền trộm cắp ra mua một chiếc đồng hồ đeo tay giá 200.000 đồng và 30.000 đồng tiền bánh mỳ chuẩn bị lên xe để đi Hà Nội, nhưng C đang chuẩn bị lên xe khách thì bị mẹ là Bà X và bác ruột của C ông Hà Văn Phương bắt giữ giao cho Công an huyện Than Uyên. C đã trộm cắp ví tiền của bà X có tổng số tiền là 22.328.000 đồng. Kết luận giám định số: 338/GĐ - KTTHS ngày 28/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lai Châu kết luận: *Số tiền 22.328.000 đồng do C trộm cắp đều là tiền thật (do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành).*

[5] Đánh giá hành vi của bị cáo HĐXX nhận thấy: Bị cáo C đã lợi dụng sự sơ hở của mẹ đẻ là bà X để quên ví tiền trên thành tường nhà tắm, nên C đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là 22.328.000 đồng của mẹ mình. Mục đích C lấy số tiền để tiêu sài cá nhân và bị cáo đã tiêu hết 230.000 đồng Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173- Bộ luật hình sự.

[6] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại thời điểm phạm tội Tòng Văn C mới đủ 16 tuổi 11 tháng 29 ngày ở độ tuổi chưa thành niên, chưa phát triển đầy đủ về thể chất và tinh thần, dễ bị tác động, sự nhận thức hiểu biết về pháp luật chưa được đầy đủ, chưa thấy hết được hành vi mà bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, hơn nữa nguyên nhân và điều kiện để bị cáo thực hiện hành vi phạm là do yếu tố khách quan bà X để quên ví ở thành tường nhà tắm nên C nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc ví. Hành vi của bị cáo mang tính chất bột phát, không có sự toan tính từ trước nhất thời phạm tội.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự.

[9] Xét về nhân thân:

Bản thân bị cáo sống cùng gia đình, bị cáo không theo học hết phổ thông, hiện bị cáo đã đi khỏi địa phương gia đình người thân không liên lạc được với bị cáo. Xét thấy cần phải có một mức án phù hợp để răn đe giáo dục bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[10] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, do vậy bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 6 điều 91 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị X không có yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 230.000 đồng nên không đặt vấn đề giải quyết.

Về vật chứng còn lại của vụ án: 01 chiếc đồng hồ thu giữ của bị cáo, nguồn gốc chiếc đồng hồ là do bị cáo trộm cắp tiền của mẹ là chị X để mua, xét thấy cần phải trả lại chiếc đồng hồ này cho chị X để giảm bớt thiệt hại và đảm bảo quyền lợi cho chị.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực đặc biệt khó khăn theo Quyết định số: 582/QĐ - TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Lai Châu, nên HĐXX miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH;

Căn cứ khoản 1 điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 90, 91, 101 - Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn C phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt bị cáo Tòng Văn C 06 (sáu) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ. Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 điều 47 - Bộ luật hình sự và điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho chị Hà Thị X 01 chiếc đồng hồ đeo tay thu giữ của bị cáo.

(Hiện số vật chứng đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục THADS huyện Than Uyên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/8/2018).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 1 điều 21; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho bị cáo.

Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Phúc Than.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS
- THA PT
- Bị cáo
- Sở Tư pháp
- UBND xã Phúc Thạn
- Công bố trên Cổng thông tin
điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

